| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. THÁI NGUYÊN**<br>**TỈNH THÁI NGUYÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 417/2021/HSST
Ngày 09/9/2021

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

*Các Hội thẩm nhân dân*: 1.Ông Phạm Lành

2. Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Ngọc Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 133/2020/TLST-HS, ngày 25 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2021/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

**Dương Hữu H,** tên gọi khác: Không. Sinh ngày 10/5/1997. Nơi ĐKHKTT: Thôn H, thị trấn B, huyện BS, tỉnh Lạng Sơn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; H tịch: Việt Nam; Con ông Dương Hữu H1 và bà Dương Thị H2; Vợ là Dương Thị L, có 01 con; Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định số 02/2018/QĐ-TA ngày 13/3/2018 của TAND huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong Quyết định ngày 18/3/2020.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 04/HSST ngày 18/5/2021, Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xét xử bị cáo 02 năm tù về tội "trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2020. Trong bản án này bị cáo 05 lần trộm cắp tài sản vào các ngày 02,03, 08, 15, 17/10/2020. Tổng giá trị tài sản trộm cắp: 24.568.000đ.

- Tại Bản án số 59 /HSST 25/5/2021, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Xử phạt: Dương Hữu H 15 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Ngày phạm tội: 26/8/2020. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt (xe máy): 7.833.000đ.

Tại Quyết định tổng hợp hình phạt của nhiều bản án số 02/2021/QĐ-CA ngày 09/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho hai bản án số 04/HSST ngày 18/5/2021 và Bản án số 59/HSST 25/5/2021 là 03 năm 03 tháng tù.

Hiện bị cáo đang đi chấp hành án tại trại giam Phú Sơn 4 (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2020 trong một vụ án khác). Có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:* Anh Nguyễn Đức L, sinh năm 1999, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trú tại: Tổ 7, phường P, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*Anh Ngô Văn Th, sinh năm 1974, có đơn xin xét xử vắng mặt.

HKTT: Thôn C, xã M, huyện H, tỉnh Bắc Giang

Nơi ở: Thôn V, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn

** Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1972. Vắng mặt

HKTT: Tổ 7, phường P, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

2. Chị Quàng Thị H, sinh năm 1977. Vắng mặt

Trú tại: Bản Pi, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 03/10/2020 Dương Hữu H đi bộ từ Trung tâm thương mại Vincom thành phố Thái Nguyên hướng về ngã ba Mỏ Bạch, với mục đích xem ai có tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi đi qua khu nhà trọ số 1, thuộc tổ 9, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, H quan sát thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu vàng cam, BKS 20B1 – 356.09 của anh Nguyễn Đức L (Sinh năm 1999, trú tại: Tổ 7, phường P, thành phố TN) để ở sân, sát cổng của khu nhà trọ không có người trông coi nên H đã lẻn vào sử dụng chiếc van hình chữ "L" đã chuẩn bị từ trước dùng tay bẻ phá ổ khóa điện rồi dắt xe ra ngoài, nổ máy và điều khiển xe đi về thị trấn Bắc Sơn, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn, bán chiếc xe cho anh Ngô Văn Th (Sinh năm 1974, trú tại: Thôn V, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn) lấy 3.000.000 đồng rồi tiêu sài cá nhân hết.

Khoảng 16 giờ 30 cùng ngày anh Nguyễn Đức L phát hiện bị mất chiếc xe mô tô. Sau khi xem Camera an ninh của khu nhà trọ, thấy khoảng 16 giờ 10 phút ngày 03/10/2020 có 01 nam thanh niên khoảng 25 tuổi mặc áo sơ mi dài tay có họa tiết hoa lá, mặc quần ngố, đi dép lê, tóc cắt ngắn là người đã trộm cắp chiếc xe, nên anh đã trình báo Công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01 ngày 04/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận: Giá trị tài sản của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu vàng – cam, số khung: 120XBY524015, số máy: HC12E3324018, đã qua sử dụng là 4.700.000 đồng.

Quá trình xác minh ngày 22/10/2020 anh Ngô Văn Th đã giao nộp chiếc xe mô tô trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

Vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu vàng cam, số máy HC12E3324018, số khung 120XBY524015, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã trả lại cho anh Nguyễn Đức L quản lý sử dụng. Sau khi nhận lại tài sản anh L không có yêu cầu đề nghị gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 122/CT-VKSTPTN ngày 22/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Dương Hữu H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo H khai do bản thân nghiện ma túy nên đã trộm cắp tài sản của anh L để bán lấy tiền tiêu sài. Bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố, thừa nhận đúng người đúng tội, không có oan, sai.

- Người bị hại (anh L) trong đơn xin xét xử vắng mặt không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Về hình phạt: anh đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Ngô Văn Th trong đơn xin xét xử vắng mặt không đề nghị bị cáo trả lại số tiền 3.000.000đ anh đã mua xe mô tô của bị cáo.

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Hữu H phạm tội " Trộm cắp tài sản".

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS; Điểm s khoản 1Điều 51; Điều 38; Điều 56 BLHS xử phạt Dương Hữu H từ 18 đến 24 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 03 năm 03 tháng tù của Quyết định tổng hợp hình phạt của nhiều bản án số 02/2021/QĐ-CA ngày 09/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả ba bản án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Vật chứng; Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: truy thu 3.000.000 đồng tiền thu lời bất chính. Án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định.

- Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo chỉ xin HĐXX xét xem cho được hưởng mức án thấp nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo là khách quan phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh và những chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 03/10/2020 tại khu nhà trọ số 1, thuộc tổ 9, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Thái Nguyên, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, Dương Hữu H, đã có hành vi sử dụng 01 chiếc van bằng sắt hình chữ "L" bẻ phá ổ khóa điện xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 20B1 – 356.09 của anh Nguyễn Đức L, có trị giá 4.700.000 đồng. Sau đó mang bán cho anh Ngô Văn Th lấy 3.000.000 đồng rồi tiêu sài cá nhân hết.

Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Dương Hữu H phạm tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS như bản cáo trạng truy tố là đúng pháp luật. Nội dung điều luật như sau:

*"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi cá nhân muốn có tiền để tiêu sài nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên đã cố ý phạm tội.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo chưa có tiền án, có 01 tiền sự và nhân thân rất xấu từng 02 lần bị xét xử về các tội chiếm đoạt tài sản nhưng không lấy đó làm gương mà vẫn tiếp tục phạm tội nên cần có một mức án nghiêm khắc để xét xử đối với bị cáo. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

Tính đến ngày 09/9/2021 thì Bản án số 04/HSST ngày 18/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn và Bản án số 59 /HSST ngày 25/5/2021 TAND huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội đã có hiệu lực pháp luật và được tổng hợp tại Quyết định tổng hợp hình phạt của nhiều bản án số 02/2021/QĐ-CA ngày 09/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội án là 03 năm 03 tháng tù. Tuy nhiên, khi bị cáo trộm cắp tài sản trong vụ án này (ngày 03/10/2020) thì các lần phạm tội trước chưa xét xử nên không tính là tiền án mà là nhân thân. Vì vậy, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Căn cứ Điều 56 BLHS năm 2015 tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Tài sản trộm cắp đã thu hồi trả lại cho bị hại. Đối với số tiền 3.000.000đ bị cáo bán xe cho anh Ngô Văn Th nhưng anh Th không biết là tài sản bị cáo trộm cắp nên cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Th là có căn cứ, tuy nhiên cần truy thu sung quỹ nhà nước đối với số tiền này.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Đức L không đề nghị gì, người liên quan anh Ngô Văn Th không đề nghị bị cáo bồi thường số tiền mua xe nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Hữu H  phạm tội "Trộm cắp tài sản".

**1. Về hình phạt:** Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1Điều 51; Điều 38; Điều 56 BLHS, xử phạt: Dương Hữu H 18 (Mười tám) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" tại Quyết định tổng hợp hình phạt của nhiều bản án số 02/2021/QĐ-CA ngày 09/8/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội *(đối với bản án số 04/HSST ngày 18/5/2021 Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn và Bản án số 59 /HSST ngày 25/5/2021, Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội)*. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 57 (Năm mươi bẩy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/10/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**2. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

- Truy thu: 3.000.000đ (Ba triệu đồng) tiền thu lời bất chính của bị cáo.

**3. Án phí:** Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

**4. Quyền kháng cáo:** Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo, BH, NLQ;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Tứ Xuân**